

Số: 131/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 17 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Người khởi kiện rút đơn khởi kiện theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 192 và điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 486/2024/TLST-DS ngày 26/12/2024 về việc: “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*” giữa:

- Nguyên đơn:

1) Ông **Phan Văn Đ** - Sinh năm: 1966;

2) Bà **Phan Thị C** - Sinh năm: 1965;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Phan Thị Kiều O** - Sinh năm: 1992; địa chỉ: Ấp P, thị trấn V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long (nay là ấp P, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông **Phan Văn H** - Luật sư thuộc Đoàn luật sư tỉnh V; địa chỉ: Ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn:

1) Ông **Lê Văn M** - Sinh năm: 1956;

2) Bà **Phan Thị N** - Sinh năm: 1957;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- 1) Ông **Lê Văn T** - Sinh năm: 1977;
- 2) Ông **Lê Văn T1** - Sinh năm: 1979;
- 3) Ông **Lê Văn N1** - Sinh năm: 1978;
- 4) Ông **Lê Văn C1** - Sinh năm: 1990;
- 5) Bà **Lê Thị Út C2** - Sinh năm: 1996;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

6) Ông **Lê Văn L** - Sinh năm: 1993; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

7) Ông **Phan Văn B** - Sinh năm: 1983; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

8) Ông **Nguyễn Văn N2** - Sinh năm: 1980;

9) Bà **Nguyễn Thị X** - Sinh năm: 1974;

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

10) Bà **Nguyễn Thị Bé T2** - Sinh năm: 1981;

11) Ông **Cao Văn T3** - Sinh năm: 1980;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long).

2/ Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1) Hoàn trả lại cho ông Phan Văn Đ, bà Phan Thị C số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 1.500.000VNĐ (một triệu năm trăm ngàn đồng) theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008322, 0008323, 0008324, 0008325, 0008326 cùng ngày 25/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

2.2) Ông Phan Văn Đ, bà Phan Thị C chịu 600.000VNĐ (sáu trăm ngàn đồng) tiền chi phí cho việc thu thập chứng cứ, xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá tài sản; số tiền này ông Đ, bà C đã nộp đủ.

2.3) Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

2.4) Hoàn trả lại đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ mà ông Phan Văn Đ, bà Phan Thị C đã nộp nếu ông Đ, bà C có yêu cầu.

3/ Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Vĩnh Long có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 9 - Vĩnh Long;
- T.H.A.D.S tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng GD, KT, TT và T.H.A-TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Vp, Bp.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nguyên